|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT  TP. HỒ CHÍ MINH  KHOA CÔNG NGHỆ MAY & THỜI TRANG | **Ngành đào tạo: Công nghệ May**  **Trình độ đào tạo: Cao đẳng - Đại học**  **Chương trình đào tạo: Công nghệ May** |

**Đề cương chi tiết học phần**

1. **Tên học phần:** Thiết kế thời trang **Mã học phần:**
2. **Tên tiếng anh:** Fashion Design
3. **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 4 tiết tự học/ tuần)

1. **Các giảng viên phụ trách học phần:**

1/ GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Trúc Đào

2/ Danh sách giảng viên cùng GD: CN. Võ Nguyên Thư, ThS. Nguyễn Hoa Mai

1. **Điều kiện tham gia học tập học phần**

* Môn học tiên quyết: không
* Môn học trước: Nguyên liệu dệt; Nguyên phụ liệu may; Kỹ thuật may cơ bản

1. **Mô tả học phần (Course Descrition)**

Môn học giúp cho người học tiếp cận những kiến thức chung về thời trang, qua các thuật ngữ, khái niệm, các nhà thiết kế, các phong cách thời trang,...Từ đó, nghiên cứu về các nguyên lý thiết kế, sự tác động của các yếu tố môi trường, mỹ thuật,...vào quá trình thiết kế, để hình thành các mẫu thiết kế sáng tạo, khả dụng theo đúng phương pháp thiết kế thời trang đã học.

1. **Mục tiêu học phần (Course Goals)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  ***(Goals)*** | **Mô tả**  ***(Goal description)***  *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)* | **Chuẩn đầu ra**  **CTĐT** |
| **G1** | Kiến thức tổng quan về thời trang, hình thành và thiết kế được bộ sưu tập thiết kế thời trang. | 1.1,1.2 |
| **G2** | |  |  | | --- | --- | | |  | | --- | | Khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề màu sắc, các nguyên lý thiết kế, phương pháp thiết kế từ đó hình thành tư duy sáng tạo, kỹ năng chuyên môn phục vụ cho học tập và lĩnh vực chuyên ngành. | | | 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 |
| **G3** | Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm | 3.1,3.2, 3.3 |
| **G4** | Kiến thức về xã hội, văn hóa trong nước và các doanh nghiệp nhằm nâng cao chuyên môn đáp ứng môi trường xã hội. | 4.1, 4.2, 4.3, 4.4 |

1. **Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra HP** | | **Mô tả**  *(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)* | **Chuẩn đầu ra CDIO** |
| **G1** | **G1.1** | Định nghĩa các kiến thức chung về thời trang | 1.1. |
| **G1.2** | Trình bày các nguyên lý, phương pháp thiết kế thời trang. | 1.2 |
| **G1** | **G1.3** | Thiết kế được bộ sưu tập TKTT theo chủ đề đã chọn | 1.3 |
| **G2** | **G2.1** | |  |  | | --- | --- | | |  | | --- | | Quan sát thực tế về cuộc sống và quyết định màu sắc, phong cách thời trang ;  Phân tích trang phục thực tiễn, vận dụng vào thiết kế | | | 2.1.1, 2.1.3 |
|  | **G2.2** | Vận dụng cách sắp xếp của bố cục vào thiết kế và trang trí trang phục  Tham khảo tài liệu về thời trang, phục vụ cho bài học  Thể hiện một cách sáng tạo trong từng mẫu thiết kế | 2.2.1, 2.2.3, 2.2.4 |
| **G2.3** | Đánh giá một cách tổng thể hình dáng của một bộ trang phục | 2.3.1 |
| **G2.4** | Phát huy tính kiên trì trong việc thiết kế, tạo ra sản phẩm mới lạ và độc đáo  Phác thảo được các mẫu thiết kế  Thể hiện cái tôi của bản thân trong việc sáng tạo | 2.4.2, 2.4.3, 2.4.5 |
| **G2.5** | Sáng tạo, không sao chép trong mỗi bài vẽ của mình  Vận dụng các bài vẽ đúng yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật  Luôn tham khảo bài vẽ của những người đi trước | 2.5.1, 2.5.2, 2.5.4 |
| **G3** | **G3.1** | Hoat động và phát triển của nhóm làm việc có hiệu quả  Hợp tác về kỹ thuật, chuyên môn trong hoạt động nhóm. | 3.1.2,  3.1.5 |
| **G3.2** | Trình bày bài tập nhóm bằng power point  Thuyết minh bài tập của nhóm và trả lời một số thắc mắc của các bạn và giáo viên | 3.2.4,  3.2.6 |
| **G3.3** | Đọc và nhận biết được tên gọi một số màu và các từ chuyên môn bằng tiếng anh trong học phần | 3.3.1 |
| **G4** | **G4.1** | Biết rõ vai trò và trách nhiệm của người thiết kế trang phục  Vận dụng các nguyên lý thiết kế trang phục kết hợp với nền văn hóa truyền thống của dân tộc một cách hợp lý.  Dự đoán thị hiếu đối tượng thiết kế để tạo ra sản phẩm phù hợp  Thiết lập ý tưởng thiết kế cho bộ trang phục  Phác thảo ý tưởng thành mẫu thiết kế trang phục | 4.1.1,  4.1.4  4.2.3  4.3.1  4.4.3 |

1. **Tài liệu học tập**

**-** Sách, giáo trình chính:

1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM

2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI

- Sách tham khảo:

1.Giáo trình “Thiết kế thời trang” dành cho hệ đại học, khối ngành Công Nghệ.

2.Phạm Hồng, Trần Thủy Bình, Kỹ thuật tạo mốt và vật liệu thời trang, NXB khoa học kỹ thuật, Hà Nội 1992.

1. **Đánh giá sinh viên:**

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức KT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **Công cụ KT** | **Chuẩn đầu ra KT** | **Tỉ lệ (%)** |
| **Bài tập** | | | |  | **30** |
| BT#1 | Sưu tầm hình ảnh trang phục | Tuần 2, 4, 5, 8, 11, 12 | Bài tập | G1.1 | 10 |
| BT#2 | Phác thảo một bộ trang phục bằng chì thể hiện giá trị của đường, nét vào quá trình thiết kế | Tuần 6 | Bài tập | G1.2 | 5 |
| BT#3 | Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản cho việc trang trí một bộ phận của bộ trang phục (ngực, nẹp áo, lai áo, tay, cổ,..). vẽ hình minh họa | Tuần 7 | Đánh giá sản phẩm | G1.2; G1.1, G1.3 | 5 |
| BT#4 | Kiểm tra các thuật ngữ AV chuyên dụng của môn MTTP | Tuần 13 | Bài tập | G3.3.1 | 5 |
| BT#5 | Viết một bài viết nói về vai trò, tầm quan trọng của thời trang đối với cuộc sống hiện nay | Tuần 3 | Bài viết | G1.1, G1.2, G1.3 | 5 |
| **Bài tập lớn (Project)** | | | |  | **20** |
| BL#1 | Vẽ phác thảo 4 bộ trang phục thể hiện tỷ lệ đặc biệt và tỷ lệ vàng từ các hình khối cơ bản. | Tuần 9 | Đánh giá mẫu TK | G2.4.1 | 10 |
| BL#2 | Vẽ phác thảo dáng thời trang gồm 3 bộ trang phục | Tuần 10 | Đánh giá mẫu TK | G2.4.2; G2.4.3; G2.4.5; G2.5.1; G2.5.2; G2.5.4 | 10 |
| **Tiểu luận - Báo cáo** | | | |  | **50** |
|  | Thiết kế bộ sưu tập thiết kế thời trang | Tuần13-15 | Tiểu luận nhóm | G3.1.2, G3.1.5; G3.2.4, G3.2.5, G3.2.6  G4.1.1, G4.1.4; |  |

1. **Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra học phần** |
|  | Chương 1: KIẾN THỨC CHUNG VỀ THỜI TRANG |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**   * + - 1. **KHÁI NIỆM THỜI TRANG.**   1. Khái niệm và thuật ngữ:      1. Trang phục.      2. Thời trang.      3. Mốt.   2. Các hiện tượng mốt và tính chu kỳ.      1. Sự hình thành của mốt.      2. Sự lan truyền mốt.      3. Tính chu kỳ của mốt.      4. Sự giao thoa của các mốt.   2.Các nhà Thiết kế Thời trang  2.1. Nhà tạo mẫu đầu tiên trên thế giới  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G1.1  G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Vẽ lại sơ đồ “Tính chu kỳ của mốt“ và giải thích | G1.1 |
|  | Chương 1: KIẾN THỨC CHUNG VỀ THỜI TRANG ***(tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  **2.2. Các nhà tạo mẫu ở các thời kỳ**  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G1.1  G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Sưu tầm hình ảnh một số bộ sưu tập mà một số nhà tạo mẫu của Việt Nam và thế giới đã thiết kế. Cho biết cảm nhận của bản thân. | G1.1 |
|  | Chương 1: KIẾN THỨC CHUNG VỀ THỜI TRANG ***(tt)*** |  |
| ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  3. Vai trò và nhiệm vụ của Nhà Thiết kế Thời trang.  4. Phong cách TKTT  4.1.Phong cách căn bản.  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G1.1  G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Viết một bài viết nói về vai trò, tầm quan trọng của thời trang đối với cuộc sống hiện nay | G1.1 |
|  | Chương 1: KIẾN THỨC CHUNG VỀ THỜI TRANG ***(tt)*** |  |
| ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  4.2.Phong cách cổ điển.  4.3.Phong cách dân tộc.  4.4.Phong cách thể thao.  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G1.1  G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Sưu tầm hình ảnh của phong cách thời trang cổ điển, dân tộc và thể thao (9 hình/ 3 phong cách) | G1.1 G1.2; G4.1; |
|  | Chương 1: KIẾN THỨC CHUNG VỀ THỜI TRANG ***(tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  4.5.Phong cách lập dị.  4.6.Phong cách hiện đại.  4.7.Phong cách bảo tồn.  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G1.2; G2.1; G2.3; G2.4; G4.1; G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Sưu tầm hình ảnh của phong cách thời trang lập dị, hiện đại và bảo tồn (9 hình/ 3 phong cách) | G1.2; G2.1; G2.3; G2.4; G4.1 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  **2.1.YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN THIẾT KẾ THỜI TRANG .**  2.1.1. Yếu tố xã hội môi trường.:  2.1.2.Yếu tố mỹ thuật trong Thiết kế thời trang  2.1.2.1.Màu sắc  2.1.2.2.Đường nét, họa tiết trang trí, thiết kế quần áo  2.1.2.2.1. Đường  \*Đường kết cấu:  \*Đường Trang trí:  2.1.2.2.2.Nét  2.1.2.2.2.1.Cách thể hiện đường nét  2.1.2.2.2.2.Giá trị biểu cảm của đường nét  \*Đường thẳng đứng  \*.Đường gấp khúc  \*Đường cong  \*Đường zig zag  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G1.2; G2.1; G2.3; G2.4;G4.1; G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Phác thảo một bộ trang phục bằng chì thể hiện giá trị của đường, nét vào quá trình thiết kế | G1.2; G2.1; G2.3; G2.4; G4.1 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.1.2.2.3.Điểm  2.1.2.2.4.Họa tiết trang trí  2.1.2.2.5.Khoảng cách, khoảng trống  2.1.2.3.Bố cục  2.1.2.3.1.Khái niệm  2.1.2.3.2.Các nguyên tắc cơ bản của trang trí  \*Nguyên tắc nhắc lại  \*Nguyên tắc xen kẻ  \*Nguyên tắc đối xứng  \*Nguyên tắc phá thế  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G2.2; G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Ứng dụng các nguyên tắc cơ bản cho việc trang trí một bộ phận của bộ trang phục (ngực, nẹp áo, lai áo, tay, cổ,..). vẽ hình minh họa | G2.2 , G4.1, G4.4 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.1.2.3.3.Các hình thức bố cục trong thiết kế trang phục.  \*Bố cục cân đối  \*Bố cục hàng lối  \*Tuyến vận động chính của bố cục  \*Trọng tâm bố cục  2.1.2.3.4.Các hình thức quan hệ trong thiết kế trang phục  \*Quan hệ tỷ lệ  \*.1.Các tỷ lệ thường gặp  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G2.2;G3.1;G3.2;G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Sưu tầm hình ảnh về các hình thức bố cục trong trang phục (cân đối, hàng lối, tuyến vận động, trọng tâm, tỷ lệ thường gặp). Mỗi loại 3 hình. | G2.2 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  \*.2.Các tỷ lệ đặc biệt  \*.3.Tỷ lệ vàng  \*\*.Quan hệ đối lập  \*\*\*Quan hệ nhịp điệu  2.1.3.Yếu tố hình dáng quần áo  2.1.3.1.Hình khối của trang phục  2.1.3.2.Hình bóng cắt  2.1.3.3.Kiểu hình cơ bản của quần  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G2.2;G3.1 G3.2;G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Vẽ phác thảo 4 bộ trang phục thể hiện tỷ lệ đặc biệt và tỷ lệ vàng từ các hình khối cơ bản. | G2.2, G4.3, G4.4 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**   * + 1. Kiểu vẽ thời trang.   **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G2.2;G3.1;G3.2;G3.3, |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Vẽ phác thảo dáng thời trang gồm 3 bộ trang phục | G2.2 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.2.CÁC NGUYÊN LÝ THIẾT KẾ THỜI TRANG  2.2.1. Kiểu bóng  2.2.1.1. Dạng chữ cái in hoa   * Kiểu bóng dạng chữ A * Kiểu bóng dạng chữ S * Kiểu bóng dạng chữ T * Kiểu bóng dạng chữ X   **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G2.2;G4.1;G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Sưu tầm các bộ trang phục có kiểu bóng dạng chữ in hoa: A, S, T, X. Mỗi loại 2 hình | G2.2 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.2.1.2. Dạng hình học   * Dạng hình chữ nhật: * Dạng hình thang * Dạng hình elip * Dạng hình tam giác   2.2.1.3. Dạng tự nhiên  2.2.1.4. Dạng nhân tạo  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G2.2;G4.1;G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  - Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Sưu tầm các bộ trang phục có kiểu bóng dạng hình học: chữ nhật, thang, elip, tam giác. Mỗi loại 2 hình | G2.2 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.3.PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ .  2.3.1.Ý tưởng thiết kế.  2.3.2.Xác định thời trang và đối tượng thiết kế.  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G3.1; G3.2 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  -Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Hãy trình bày ra giấy những suy nghĩ và ý tưởng thiết kế,để định hình cho phong cách thời trang của một đối tượng nào đó (bước chuẩn bị cho việc thiết kế) | G3.1; G3.2, G4.3 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.3.3.Thiết kế mẫu.  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G3.1; G3.2, G4.4 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  *-Đọc thêm sách:*  1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  -Vẽ phác thảo thiết kế 4 mẫu theo ý tưởng đã để ra | G3.1; G3.2, G4.4 |
|  | Chương 2 : KIẾN THỨC VỀ THIẾT KẾ (tt) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (5)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  2.3.4.Thể hiện mẫu.  2.3.5.Thực hiện một cuốn tiểu luận theo các bước thiết kế thời trang.  **PPGD chính**:  +Thảo luận nhóm  +Trình chiếu  +Thuyết trình | G3.1; G3.2, G4.4 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(10)*  -Đọc thêm sách: 1. Lê Thùy Trang, bài giảng“Thiết kế thời trang cơ bản“ , Trường Đại học sư Phạm Kỹ thuật TP.HCM  2.Trần Thủy Bình -Giáo trình Mỹ thuật trang phục NXB HÀ NỘI  - Thể hiên và hoàn thành quyển tiểu luận | G3.1; G3.2, G4.4 |

1. **Đạo đức khoa học:**

Các bài tập ở nhà và dự án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

1. **Ngày phê duyệt lần đầu:**
2. **Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa** | **Trưởng BM** | **Nhóm biên soạn** |
| **Vũ Minh Hạnh** | **Nguyễn Ngọc Châu** | **Nguyễn Thị Trúc Đào** |

1. **Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lần 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày 28 tháng 8 năm2014 | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Tổ trưởng Bộ môn: |